HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KỲ VĂN

Số: 22/NQ-HĐND; 10/11/2026; 18:7:53

PHỤ LỤC I

Biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan tổ chức hành chính năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số:22/NQ-HĐND xã ngày 05 tháng 11 năm 2026 của HĐND xã)

TT	Cơ quan/Tổ chức	Số lượng giao biên chế	Ghi chú
A	**GIAO BIẾN CHẾ**	**33**	
I	**Hội đồng nhân dân xã**	**3**	
II	**Ủy ban nhân dân**	**30**	
1	Lãnh đạo UBND	3	
2	Văn phòng HĐND& UBND	8	
3	Phòng Kinh tế	9	
4	Phòng Văn hóa xã hội	7	
5	Trung tâm phục vụ Hành chính công	3	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KỲ VĂN

PHỤ LỤC II

Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số:22/NQ-HĐND xã ngày 05 tháng 11 năm 2026 của HĐND xã)

TT	Cơ quan/Tổ chức	Số lượng giao biên chế	Ghi chú
1	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Kỳ Văn	8	
2	Trạm Y tế xã Kỳ Văn	21	
	Tổng	**29**	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KỲ VĂN

PHỤ LỤC III

Số lượng người làm việc tại các trường Mầm non năm học 2026-2027

(Kèm theo Nghị quyết số:22/NQ-HĐND xã ngày 05 tháng 11 năm 2026 của HĐND xã)

TT	Trường	Tổng số lớp	SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC							Tổng biên chế giao năm học 2025-2026	Ghi chú
			Cán bộ quản lý			Giáo viên			Chuyên môn dùng chung		
			Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Tổng	Tổng	Chính thức	Dôi dư			
2	Trường Mầm non Kỳ Văn	29	1	3	4	59	51	8	2	65	
	Tổng cộng										

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KỲ VĂN

PHỤ LỤC IV

Số lượng người làm việc tại các trường Tiểu học năm học 2026-2027

(Kèm theo Nghị quyết số:22/NQ-HĐND xã ngày 05 tháng 11 năm 2026 của HĐND xã)

TT	Trường	Số lớp	Số học sinh	Cán bộ quản lý			Tổng phụ trách Đội	Chuyên môn dùng chung	Giáo viên			Tổng
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Tổng			Tổng	Chính thức	Dôi dư	
1	Tiểu học và THCS Kỳ Tây (Tiểu học)	19	650	0	1	1	0	0	29	28	1	30
2	Tiểu học và THCS Kỳ Văn (Tiểu học)	25	819	0	1	1	0	0	38	38	0	39
	Tổng cộng	**44**	**1469**	**0**	**2**	**2**	**0**	**0**	**67**	**66**	**1**	**69**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KỲ VĂN

PHỤ LỤC V

Số lượng người làm việc tại các trường THCS năm học 2026-2027

(Kèm theo Nghị quyết số:22/NQ-HĐND xã ngày 05 tháng 11 năm 2026 của HĐND xã)

TT	Trường	Số lớp	Số học sinh	CBQL			Phụ trách đội	Tổng số giáo viên	Chuyên môn dùng chung	Tổng
				HT	PHT	Tổng				
1	TH&THCS Kỳ Tây (Cấp THCS)	13	521	1	1	2	1	21	5	29
2	TH&THCS Kỳ Văn (Cấp THCS)	18	717	1	1	2	1	33	6	42
Tổng cộng		**31**	**1238**	**2**	**2**	**4**	**2**	**54**	**11**	**71**